

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ SƠN TÂY
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Số: 119/2022/HSST
Ngày 28/12/2022.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SƠN TÂY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

- + Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lã Hùng Cường
- + Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phùng Thị Ngọc Hà.

Ông Đào Huy Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân thị xã Sơn Tây tham gia phiên tòa: Ông
Nguyễn Văn Điền - Kiểm sát viên sơ cấp .

Thư ký phiên tòa: Ông Lương Ngọc Thắng- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Sơn
Tây.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022 tại phòng xử án hình sự Tòa án nhân dân
thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội. Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố
Hà Nội tiến hành mở phiên tòa sơ thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số
113/2022/ TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2022; Đối với bị cáo Bùi Hồng Q, sinh
năm 1999; Nơi ĐKKHKT và trú tại: Xóm N, xã N, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình;
Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam;
Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Con ông Bùi Văn C, sinh năm 1971; Con bà
Nguyễn Thị C, sinh năm 1975; Vợ, con: chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị
cáo Q bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/9/2022. Hiện đang tạm giam tại Trại giam
số 1 Công an thành phố Hà Nội; Số giam **4431 B2, buồng 17.**

Người bào chữa, bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho bị cáo Bùi Hồng Q.

Bà Nguyễn Minh Thu - Trợ giúp viên pháp lý - Chi nhánh Trợ giúp pháp
lý số 1, Thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước, t.p Hà Nội ;
Địa chỉ: Số 49, Nguyễn Thái Học, phường Quang Trung, thị xã Sơn Tây, t.p Hà
Nội.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Phan Văn T, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn 2, xã P, huyện Phúc Thọ, t.p Hà Nội.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng :

Anh Lê Thanh G, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Thôn X, xã T, huyện Ba Vì, t.p Hà Nội .

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 16/9/2022, Bùi Hồng Q, sinh năm 1999, trú tại: Xóm N, xã N, huyện Lạc Sơn, Hòa Bình đang ở khu vực ngã tư Lục Q, xã Cổ Đông, TX Sơn Tây, Hà Nội thì nhận được điện thoại của Phan Văn T, sinh năm 1987, trú tại: Thôn 2, xã P, Phúc Thọ, Hà Nội hỏi mua 01 gói ma túy heroin giá 500.000đ, do có sẵn 02 gói ma túy heroin mua từ trưa với giá 200.000đ/01 gói chưa sử dụng đến nên Q đồng ý bán cho T 01 gói ma túy heroin để kiếm lời. Q bảo T đến ngã tư Lục Q để giao dịch nhưng T nói không có xe. T nói mình đang ở khu vực Bến xe Sơn Tây và bảo Q mang ma túy đến cho T thì T trả thêm cho Q tiền xe đi lại. Q đồng ý và ra đường thuê 01 xe taxi do anh Lê Thanh G điều khiển và trở Q đi từ ngã tư Lục Q đến Bến xe Sơn Tây. Khi đến cổng vào Bến xe Sơn Tây, Q xuống xe và đi đến chỗ T đang ngồi chờ ở quán nước. Khi gặp nhau, Q lấy từ trong ví ra 01 gói ma túy heroin bọc ngoài bằng giấy bạc màu vàng bán cho T, T cầm gói ma túy Q đưa trên tay trái và trả cho Q số tiền 580.000đ trong đó 500.000đ là tiền mua gói ma túy và 80.000đ là tiền xe cho Q đi lại. Q nhận tiền T đưa và cầm trên tay trái thì đúng lúc này bị tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thị xã Sơn Tây phát hiện, bắt quả tang (BL16-19); (BL 53-60); (BL 83-87)

Tang vật thu giữ gồm: - 01 (một) gói giấy bạc màu vàng kích thước 0,5 x 0,5 cm, bên trong chứa chất bột màu trắng thu trên tay trái Phan Văn T (ký hiệu M1); - 01 (một) ví giả da màu nâu bên trong có 01 gói giấy bạc màu vàng kích thước 0,5 x 0,5 cm đựng chất bột màu trắng (ký hiệu M2) thu trong túi quần bên trái của Bùi Hồng Q đang mặc ; - Số tiền 580.000đ thu trên tay trái của Bùi Hồng Q ; - 01 điện thoại di động OPPO A74 vỏ màu đen, đã cũ, số IMEI1: 869203050686393, IMEI2: 869203050686385 thu giữ của Bùi Hồng Q; - 01 điện thoại di động NOKIA vỏ màu đen, đã cũ, số IMEI1: 358989096529088, số IMEI2: 358989097529087 thu giữ của Phan Văn T (BL 18-19); (BL 21).

Ngày 23/9/2022, phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội có Bản kết luận giám định số 6562 kết luận:

*- Niêm phong ký hiệu M1 thu giữ của Phan Văn T có: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu vàng là ma túy loại Heroine, khối lượng **0,065 gam**.*

- Niêm phong ký hiệu M2 thu giữ của Bùi Hồng Q có: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu vàng là ma túy loại Heroine, khối lượng **0,054 gam** (BL 28-29).

Về vật chứng của vụ án:

- 01 phong bì niêm phong dán kín của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội, bên ngoài phong bì có các chữ ký của đối tượng Bùi Hồng Q, Phan Văn T, đồng chí Nguyễn Đức Công cán bộ Công an TX Sơn Tây và đồng chí Nguyễn Văn Hùng giám định viên.

- 01 phong bì niêm phong dán kín của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội, bên ngoài phong bì có các chữ ký của đối tượng Bùi Hồng Q, đồng chí Nguyễn Đức Công cán bộ Công an TX Sơn Tây và đồng chí Nguyễn Văn Hùng giám định viên

- 01 điện thoại di động OPPO A74 vỏ màu đen, đã cũ, số IMEI1: 869203050686393, IMEI2: 869203050686385; - 01 điện thoại di động NOKIA vỏ màu đen, đã cũ, số IMEI1: 358989096529088, số IMEI2: 358989097529087; - 01 ví giả da màu nâu, đã cũ, kích thước 10x20cm; - Số tiền 580.000đ (Năm trăm tám mươi nghìn đồng). Được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây bảo quản chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại cơ quan CSĐT- Công an Thị xã Sơn Tây, bị cáo Bùi Hồng Q đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Tại bản cáo trạng số 110/CT-VKS ngày 24/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, t.p Hà Nội truy tố bị cáo Bùi Hồng Q về tội: “ **Mua bán trái phép chất ma túy**” theo Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Bùi Hồng Q về tội danh, điều luật như cáo trạng đã nêu. Đề nghị HĐXX áp dụng Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - BLHS; Xử phạt bị cáo Bùi Hồng Q từ 24 đến 30 tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày 16/9/2022. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về tang vật, vật chứng :

Đề nghị HĐXX: Tịch thu tiêu hủy:

- 02 phong bì niêm phong dán kín của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội, bên ngoài phong bì có các chữ ký của đối tượng Bùi Hồng Q, đồng chí Nguyễn Đức Công cán bộ Công an TX Sơn Tây và đồng chí Nguyễn Văn Hùng giám định viên. Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án thị xã Sơn Tây, t.p Hà Nội lập ngày 25/11/2022.

Sung công quỹ Nhà Nước: - 01 điện thoại di động OPPO A74 vỏ màu đen, đã cũ, số IMEI1: 869203050686393, IMEI2: 869203050686385; - 01 điện thoại di

động NOKIA vỏ màu đen, đã cũ, số IMEI1: 358989096529088, số IMEI2: 358989097529087; - 01 ví giả da màu nâu, đã cũ, kích thước 10x20cm. Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án thị xã Sơn Tây, t.p Hà Nội lập ngày 25/11/2022.

Sung công quỹ Nhà Nước số tiền 580.000đ (Năm trăm tám mươi nghìn đồng). Theo giấy nộp vào tài khoản số 3949.0.1052740, tại KBNN thị xã Sơn Tây của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây, lập ngày 28/11/2022.

Bị cáo Bùi Hồng Q phải chịu án phí theo quy định của pháp luật .

Bà Nguyễn Minh Thu - Trợ giúp viên pháp lý, người bào chữa bảo vệ quyền lợi cho bị cáo Bùi Hồng Q, tại phiên tòa có ý kiến hoàn toàn đồng ý bản luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo. Đề nghị HĐXX giảm mức hình phạt thấp nhất cho bị cáo Q .

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, bị cáo, cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Hồng Q đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội đã nêu. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, Biên bản bắt quả tang, kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 16/9/2022, bị cáo Bùi Hồng Q, nhận được điện thoại của Phan Văn T, sinh năm 1987, trú tại: Thôn 2, xã P, Phúc Thọ, Hà Nội hỏi mua 01 gói ma túy heroin giá 500.000đ, do có sẵn 02 gói ma túy heroin mua từ trưa với giá 200.000đ/01 gói chưa sử dụng đến nên Q đồng ý bán cho T 01 gói ma túy heroin để kiếm lời. Bị cáo Q thuê 01 xe taxi do anh Lê Thanh G điều khiển và trở Q đi từ ngã tư Lục Q đến Bến xe Sơn Tây. Khi đến cổng vào Bến xe Sơn Tây, Q xuống xe và đi đến chỗ T đang ngồi chờ ở quán nước. Khi

gặp nhau, Q lấy từ trong ví ra 01 gói ma túy heroin bọc ngoài bằng giấy bạc màu vàng bán cho T, T cầm gói ma túy Q đưa trên tay trái và trả cho Q số tiền 580.000đ trong đó 500.000đ là tiền mua gói ma túy và 80.000đ là tiền xe cho Q đi lại. Q nhận tiền T đưa và cầm trên tay trái thì đúng lúc này bị tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thị xã Sơn Tây phát hiện, bắt quả tang.

Tang vật thu giữ gồm: - 01 (một) gói giấy bạc màu vàng kích thước 0,5 x 0,5 cm, bên trong chứa chất bột màu trắng thu trên tay trái Phan Văn T (ký hiệu M1); - 01 (một) ví giả da màu nâu bên trong có 01 gói giấy bạc màu vàng kích thước 0,5 x 0,5 cm đựng chất bột màu trắng (ký hiệu M2) thu trong túi quần bên trái của Bùi Hồng Q đang mặc ; - Số tiền 580.000đ thu trên tay trái của Bùi Hồng Q ; - 01 điện thoại di động OPPO A74 vỏ màu đen, đã cũ, số IMEI1: 869203050686393, IMEI2: 869203050686385 thu giữ của Bùi Hồng Q; - 01 điện thoại di động NOKIA vỏ màu đen, đã cũ, số IMEI1: 358989096529088, số IMEI2: 358989097529087 thu giữ của Phan Văn T .

Ngày 23/9/2022, phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội có Bản kết luận giám định số 6562 kết luận:

- *Niêm phong ký hiệu M1 thu giữ của Phan Văn T có: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu vàng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,065 gam;* - *Niêm phong ký hiệu M2 thu giữ của Bùi Hồng Q có: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu vàng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,054 gam .*

Hành vi của bị cáo Bùi Hồng Q đã cấu thành tội: **"Mua bán trái phép chất ma túy"**. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, t.p Hà Nội đã truy tố bị cáo theo tội danh trên theo Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo không những xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về việc quản lý chất ma túy mà còn là nguyên nhân phát sinh ra nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Ma túy là độc dược, gây tổn hại sức khỏe con người, suy kiệt giống nòi, suy kiệt kinh tế đối với người sử dụng.

Việc mua bán ma túy để kiếm lời phục vụ của bản thân, do vậy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo. Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét đầy đủ, toàn diện, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51- BLHS năm 2015. Bị cáo là người dân tộc Mường, thuộc dân tộc thiểu số sống tại vùng miền khó khăn về kinh tế hạn chế về hiểu

biết pháp luật, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại Khoản 2 Điều 51 – BLHS năm 2015. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51- BLHS năm 2015.

Cần áp dụng Điều 38- BLHS năm 2015; Buộc bị cáo Bùi Hồng Q phải cách ly xã hội một thời gian nhất định thì có đủ điều kiện cải tạo và giáo dục bị cáo cũng như công tác phòng ngừa tội phạm.

Ngoài hình phạt chính, Khoản 5 Điều 251 - BLHS, còn quy định hình phạt bổ sung đối với người phạm tội từ 5 triệu đồng đến 500 triệu đồng. Xét thấy bị cáo là người có hoàn cảnh gia đình khó khăn . Nên HĐXX miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

+ Về nguồn gốc gói ma túy, bị cáo Q bán cho Phan Văn T ngày 16/9/2022 và 01 gói ma túy thu giữ của bị cáo Q. Bị cáo Q khai nhận vào trưa ngày 16/9/2022 tại khu vực ngã tư Lục Q, xã Cổ Đông, TX Sơn Tây, Hà Nội Q có gặp và mua được của một nam giới khoảng 40 tuổi không quen biết trông giống người nghiện ma túy với giá 200.000đ/01 gói với mục đích để sử dụng và bán lại kiếm lời nếu có ai hỏi mua. Do Q không biết rõ tên tuổi địa chỉ của nam giới trên; cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, rà soát camera xung quanh ngã tư Lục Q tuy nhiên cũng không có thông tin gì về người đã bán ma túy cho Q nên không có cơ sở để xử lý. HĐXX không xét.

+ Đối với Phan Văn T là người mua ma túy của bị cáo Q ngày 16/9/2022 mục đích để sử dụng, xét thấy Phan Văn T có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy tuy nhiên khối lượng ma túy Heroine T tàng trữ là 0,065 gam không đủ để xử lý hình sự. Bản thân Phan Văn T có 02 tiền sự bị xử phạt hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng chống tệ nạn xã hội, Công an TX Sơn Tây đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phan Văn T bằng hình thức phạt tiền 3.500.000đ về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ. HĐXX không xét.

+ Đối với anh Lê Thanh G là lái xe taxi chở bị cáo Q đi từ Lục Q đến Bến xe Sơn Tây vào ngày 16/9/2022, tuy nhiên Giang không biết mục đích và không tham gia gì vào việc Q bán ma túy cho T nên cơ quan điều tra không xử lý gì đối với anh Lê Thanh G là có căn cứ. HĐXX không xét.

*** Về vật chứng vụ án:** Cần áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 BLTTHS năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy :

- 02 phong bì niêm phong dán kín của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội, bên ngoài phong bì có các chữ ký của đối tượng Bùi Hồng Q, đồng chí Nguyễn Đức Công cán bộ Công an TX Sơn Tây và đồng chí Nguyễn Văn Hùng

giám định viên. Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án thị xã Sơn Tây, t.p Hà Nội lập ngày 25/11/2022.

Sung công quỹ Nhà Nước: - 01 điện thoại di động OPPO A74 vỏ màu đen, đã cũ, số IMEI1: 869203050686393, IMEI2: 869203050686385; - 01 điện thoại di động NOKIA vỏ màu đen, đã cũ, số IMEI1: 358989096529088, số IMEI2: 358989097529087; - 01 ví giả da màu nâu, đã cũ, kích thước 10x20cm. Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án thị xã Sơn Tây, t.p Hà Nội lập ngày 25/11/2022.

Sung công quỹ Nhà Nước số tiền 580.000đ (Năm trăm tám mươi nghìn đồng). Theo giấy nộp vào tài khoản số 3949.0.1052740, tại KBNN thị xã Sơn Tây của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây, lập ngày 28/11/2022.

Về án phí: Bị cáo Bùi Hồng Q phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

* Căn cứ Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38-BLHS năm 2015 - Sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên xử: - Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Hồng Q phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Hồng Q 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/9/2022. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

* Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 BLTTHS năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy : - 02 phong bì niêm phong dán kín của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội, bên ngoài phong bì có các chữ ký của đối tượng Bùi Hồng Q, đồng chí Nguyễn Đức Công cán bộ Công an TX Sơn Tây và đồng chí Nguyễn Văn Hùng giám định viên. Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án thị xã Sơn Tây, t.p Hà Nội lập ngày 25/11/2022.

Sung công quỹ Nhà Nước: - 01 điện thoại di động OPPO A74 vỏ màu đen, đã cũ, số IMEI1: 869203050686393, IMEI2: 869203050686385; - 01 điện thoại di động NOKIA vỏ màu đen, đã cũ, số IMEI1: 358989096529088, số IMEI2: 358989097529087; - 01 ví giả da màu nâu, đã cũ, kích thước 10x20cm. Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án thị xã Sơn Tây, t.p Hà Nội lập ngày 25/11/2022.

Sung công quỹ Nhà Nước số tiền 580.000đ (Năm trăm tám mươi nghìn đồng). Theo giấy nộp vào tài khoản số 3949.0.1052740, tại KBNN thị xã Sơn Tây của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây, lập ngày 28/11/2022.

* Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136- BLTTHS 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Bùi Hồng Q phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

* Quyền kháng cáo: Án hình sự sơ thẩm xét xử công khai. Bị cáo Bùi Hồng Q có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo về phần quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tổng đạt bản án hợp lệ.

“ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận

TAND Thành phố Hà Nội.

- VKSND t.x Sơn Tây.

- Công an t.x Sơn Tây.

-THADS, t.x Sơn Tây.

-Những người tham gia tố tụng.

- Lưu HS, VP

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lã Hùng Cường

* Quyền kháng cáo: Án hình sự sơ thẩm xét xử công khai. Bị cáo Bùi Hồng Q có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo về phần quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tổng đạt bản án hợp lệ.

“ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

